| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỦ CHI**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 218/2022/HS-ST
Ngày: 29/9/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Dương;

2. Bà Mai Thị Tám.

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

A, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông B (chết) và bà C (chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 168/CT-VKS.CC ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 06/7/2022, A đang hát ở quán Karaoke King Dom thuộc Khu phố 7, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua ứng dụng mạng xã hội cho D (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 02 viên thuốc lắc và Ketamine với giá 2.400.000 đồng, tiền mua ma túy A nợ sẽ trả sau thì D đồng ý và hẹn trước cổng quán Karaoke King Dom. Thỏa thuận xong, A đi bộ ra trước quán Karaoke King Dom đứng đợi khoảng 30 phút thì D điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) đến và ném gói thuốc lá hiệu Jet xuống đất gần chỗ A đang đứng rồi rời đi. A nhặt gói thuốc lá hiệu Jet lên mở ra thì thấy bên trong có 01 gói

nylon chứa 02 viên thuốc lắc, 02 gói nylon chứa Ketamine, A lấy 01 viên thuốc lắc ra sử dụng. Ma túy còn lại trong gói thuốc lá hiệu Jet, A để vào trong túi vải giấu trong cốp xe gắn máy biển số 59Y3-498.46 rồi A điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 23 giờ 35 phút cùng ngày, khi A điều khiển xe đến đường Hoàng Bá Huân, đoạn thuộc Khu phố 6, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe gắn máy biển số 59Y3-498.46 của A có 01 gói thuốc hiệu Jet, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy loại Ketamine, 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu vàng nhạt là thuốc lắc nên tiến hành thu giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với A có kết quả dương tính (+) với chất ma túy tổng hợp.

Kết luận giám định số 3948/KL-KTHS ngày 14/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên A và hình dấu Công an Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi bên trong có:

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (ký hiệu mẫu $m_1$) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8501 gam, loại Ketamine.

- 01 viên nén màu vàng nhạt trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu $m_2$) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5154 gam, loại MDMA (BL19).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau: Qua xét hỏi tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được biểu dương người tốt vệc tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 3948 (831) có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei 352114959508410 là điện thoại của bà E (Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh) là dì ruột của A, bà E cho A mượn điện thoại để liên lạc với gia đình, bà E không biết A dùng điện thoại này để liên lạc mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định số 99/QĐ-CSĐT(MT) ngày 26/7/2022 trả lại cho chủ sở hữu là bà E (BL27) nên không xét.

- 01 xe gắn máy biển số 59Y3-498.46 là xe của A mua vào tháng 01/2020, đến tháng 9/2020 A bán lại cho anh F (Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn N, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh) với số tiền 30.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên giấy đăng ký xe. Anh F sử dụng xe đến tháng 7/2022 thì cho A mượn làm phương tiện đi lại, anh F không biết A sử dụng xe này thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát

điều tra đã ra Quyết định số 99/QĐ-CSĐT(MT) ngày 26/7/2022 trả lại cho chủ sở hữu là ông F (BL27) nên không xét.

Bị cáo A không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, làm người công dân có ích.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng thì bị Công an thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang vào lúc 00 giờ 15 phút ngày 07/7/2022, kết quả giám định: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (ký hiệu mẫu $m_1$) là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 0,8501 gam, loại Ketamine và 01 viên nén màu vàng nhạt trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu $m_2$) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5154 gam, loại MDMA. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp. Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra vào ngày 12/11/2021 bị cáo được Ban chỉ đạo "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" của Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi biểu dương Người tốt, việc tốt (BL74), Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng …". Tuy nhiên, xét thấy bị cáo bị cáo phạm tội lần đầu, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 3948 (831) có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy và 01 xe gắn máy biển số 59Y3-498.46 bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu là bà E và ông F (BL27-29) nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Đối với người phụ nữ tên D và người sử dụng tài khoản Messenger tên D chưa xác định được nhân thân, lai lịch, là người bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không xét, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[6] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: "…Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án…", Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên như nêu trên là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2022.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 3948 (831) có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên.

Vật chứng nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 18/8/2022 của Công an huyện Củ Chi (BL22).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Thắm**